

Số: 4535 /QĐ-BNN - XD

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học
nhằm giảm phát thải CO₂ do Chính phủ Đức tài trợ (KfW8)**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ các Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014, Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 và số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 3084/QĐ-BNN-HTQT ngày 10/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Dự án Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát thải CO₂ do Chính phủ Đức tài trợ (KfW8);

Căn cứ Quyết định số 4714/QĐ-BNN-HTQT ngày 13/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt sửa đổi, bổ sung Dự án Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát thải CO₂ do Chính phủ Đức tài trợ;

Căn cứ Hiệp định riêng ký ngày 10/12/2014 và ngày 10/9/2015 giữa Ngân hàng tái thiết nước Đức và nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1135/QĐ-BNN-XD ngày 08/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng đầu thực hiện của Dự án Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát thải CO₂ do Chính phủ Đức tài trợ (KfW8);

Căn cứ Quyết định số 3966/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy chế và hoạt động của Dự án Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát thải CO₂ do Chính phủ Đức tài trợ;

Xét Tờ trình số 1885/DALN-KfW8 ngày 28/10/2016 của Trưởng ban Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp xin phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng đầu thực hiện của Dự án Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát thải CO₂ do Chính phủ Đức tài trợ (KfW8) và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình (tại báo cáo thẩm định số: 1733 /BC-XD-CD ngày 02 /11/2016),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng đầu thực hiện của Dự án Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát thải CO₂ do Chính phủ Đức tài trợ (KfW8) với nội dung chính như sau:

Bao gồm 15 gói thầu (Hàng hoá 12 gói thầu; Dịch vụ phi tư vấn: 01 gói thầu; Dịch vụ tư vấn 02 gói thầu) với giá trị là: 529.212 Euro (Năm trăm hai mươi chín ngàn, hai trăm mười hai Euro - Tương đương 11,64 tỷ đồng Việt Nam), trong đó:

1. Ban Quản lý dự án Trung ương với giá trị: 5,4 tỷ đồng Việt Nam tương đương: 245.687 Euro (bao gồm: Hàng hoá 04 gói thầu; dịch vụ phi tư vấn 01 gói thầu; dịch vụ tư vấn 02 gói thầu).

2. Tỉnh Hà Giang với giá trị: 1,657 tỷ đồng Việt Nam tương đương: 75.350 Euro (bao gồm: Hàng hoá 02 gói thầu).

3. Tỉnh Lào Cai với giá trị: 1,264 tỷ đồng Việt Nam tương đương: 57.475 Euro (bao gồm: Hàng hoá 02 gói thầu).

4. Tỉnh Yên Bái với giá trị: 1,657 tỷ đồng Việt Nam tương đương: 75.350 Euro (bao gồm: Hàng hoá 02 gói thầu).

5. Tỉnh Lai Châu với giá trị: 1,657 tỷ đồng Việt Nam tương đương: 75.350 Euro (bao gồm: Hàng hoá 02 gói thầu).

Điều 2. Tên gói thầu, giá gói thầu, hình thức lựa chọn nhà thầu, phương thức lựa chọn nhà thầu, thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu, loại hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng: Xem phụ lục chi tiết kèm theo Quyết định này.

- Nguồn vốn:

- + Vốn ODA của Chính phủ Đức
- + Vốn đối ứng của chính phủ Việt Nam.

- Tại thời điểm tổ chức đấu thầu, chủ dự án chịu trách nhiệm lập, thẩm tra và trình cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư thẩm định thiết kế, dự toán theo quy định để làm cơ sở xem xét phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1135/QĐ-BNN-XD ngày 08/4/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Trưởng ban Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- BQL các dự án Lâm nghiệp;
- Vụ TC, KH, HTQT;
- Lưu: VT, XD. <127



Hà Công Tuấn

Phụ lục: PHÊ DUYẾT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU (18 tháng)
Dự án Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát thải CO2 (KfW8)
(Kèm theo Quyết định số 4535/QĐ-BNN-XD ngày 02/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

Đơn vị tính: EUR

TT	Tên gói thầu	Số hiệu gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LC nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	TẠI CPMU		245.687						
1	Thiết bị văn phòng cho CPMU (đợt 2)	04HH-KFW8-CPMU	23.760	Vay CP Đức và Đ.ư	Chào hàng cạnh tranh	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý IV/2016	Trộn gói	1,5 tháng
2	Thiết bị kỹ thuật cho CPMU, PPMU, DPMU	05HH-KFW8-CPMU	38.828	Vay CP Đức và Đ.ư	Chào hàng cạnh tranh	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý III/2016	Trộn gói	2 tháng
3	Thiết bị kỹ thuật cho Khu bảo tồn	07HH-KFW8-CPMU	6.135	Vay CP Đức và Đ.ư	Chào hàng cạnh tranh	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý II/2016	Trộn gói	2 tháng
4	Lịch tuyên truyền năm 2017	10HH-KFW8-NPMU	6.600	Vay CP Đức và đ.ư	Chào hàng cạnh tranh	1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ	Quý IV/2016	Trộn gói	1 tháng
5	Phần mềm kế toán	01PTV-KFW8-NPMU	16.364	Vốn đối ứng	Chào hàng cạnh tranh	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý IV/2016- Quý I/2017	Trộn gói	2,5 tháng
6	Điều tra đa dạng sinh học	03TV-KFW8-NPMU	105.600	Viện trợ CP Đức và Đ.ư	Hợp đồng trực tiếp	1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ	Quý IV/2016- Quý I/2017	Trộn gói	10 tháng
7	Kiểm toán Báo cáo tài chính (đợt 1)	08TV-KFW8-NPMU	48.400	Vay CP Đức và đ.ư	Đấu thầu rộng rãi trong nước	1 giai đoạn 2 túi hồ sơ	Quý IV/2016- Quý I/2017	Trộn gói	36 tháng
II	TẠI PPMU HÀ GIANG		75.350						
1	Xe máy	03HH-KFW8-HG	38.500	Vay CP Đức và đ.ư	Chào hàng cạnh tranh	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý IV/2016- Quý I/2017	Trộn gói	2 tháng
2	Thiết bị văn phòng cho PPMU, DPMU (đợt 2)	04HH-KFW8-HG	36.850	Vay CP Đức và đ.ư	Chào hàng cạnh tranh	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý IV/2016- Quý I/2017	Trộn gói	2 tháng

TT	Tên gói thầu	Số hiệu gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LC nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
III	TẠI PPMU LÀO CAI		57.475						
1	Xe máy	03HH-KFW8-LC	28.875	Vay CP Đức và đ.ư	Chào hàng cạnh tranh	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý IV/2016- Quý I/2017	Trộn gói	2 tháng
2	Thiết bị văn phòng cho PPMU, DPMU (đợt 2)	04HH-KFW8-LC	28.600	Vay CP Đức và đ.ư	Chào hàng cạnh tranh	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý IV/2016- Quý I/2017	Trộn gói	2 tháng
IV	TẠI PPMU YÊN BÁI		75.350						
1	Xe máy	03HH-KFW8-YB	38.500	Vay CP Đức và đ.ư	Chào hàng cạnh tranh	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý IV/2016- Quý I/2017	Trộn gói	2 tháng
2	Thiết bị văn phòng cho PPMU, DPMU (đợt 2)	04HH-KFW8-YB	36.850	Vay CP Đức và đ.ư	Chào hàng cạnh tranh	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý IV/2016- Quý I/2017	Trộn gói	2 tháng
V	TẠI PPMU LAI CHÂU		75.350						
1	Xe máy	03HH-KFW8-LCh	38.500	Vay CP Đức và đ.ư	Chào hàng cạnh tranh	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý IV/2016- Quý I/2017	Trộn gói	3 tháng
2	Thiết bị văn phòng cho PPMU, DPMU (đợt 2)	04HH-KFW8-LCh	36.850	Vay CP Đức và đ.ư	Chào hàng cạnh tranh	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý IV/2016- Quý I/2017	Trộn gói	3 tháng
	Tổng cộng		529.212	(Năm trăm hai mươi chín nghìn, hai trăm mười hai Euro					
				Tương đương 11,64 tỷ đồng Việt Nam)					

*** Ghi chú:**

- CPMU/NPMU:

Ban quản lý dự án trung ương.

- PPMU:

Ban quản lý dự án tỉnh.

- DPMU:

Ban quản lý dự án huyện.

- Vay CP Đức và đ.ư:

Vốn vay của Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam.

- Viện trợ CP Đức và đ.ư:

Vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Cộng hòa LB Đức và vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam.

* CPMU và PPMU có trách nhiệm phối hợp trình Ngân hàng tái thiết Đức (KfW) xem xét quá trình tổ chức đấu thầu theo quy định của nhà tài trợ.

leu